

Số: /KH-UBND

Phú Lệ, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự năm 2026

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; Văn bản hợp nhất Luật Thủy lợi số 16/VBHN-VPQH ngày 26/02/2025 của Văn phòng Quốc hội; Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 33/VBHN-BNNMT ngày 23/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;

Đề chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; Ủy ban nhân dân xã Phú Lệ xây dựng kế hoạch Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự (PCTT,TKCN &PTDS) năm 2026, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Chủ động trong công tác PCTT, TKCN và PTDS để ứng phó kịp thời đối với các loại hình thiên tai, giảm thiểu đến mức thấp nhất những thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

2. Quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” gồm: Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ và nguyên tắc “ba sẵn sàng” gồm: phòng ngừa chủ động; ứng phó kịp thời; khắc phục khẩn trương và có hiệu quả.

3. Nâng cao năng lực của các cấp, các ngành trong việc xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả cao nhất.

4. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

5. Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn xã Phú Lê.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ PCTT, TKCN và PTDS theo quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 20/8/2021 của Chính phủ; Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ; Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Thông tư số 18/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Văn bản hợp nhất số 33/VBHN-BNNMT ngày 23/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

1.2. Kiện toàn Ban Chỉ huy PTDS xã để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ PCTT, TKCN và PTDS. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ huy PTDS bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo kịp thời giữa Ban Chỉ huy PTDS xã đến tận thôn/bản.

1.3. Thường xuyên tuyên truyền Luật PCTT, nâng cao năng lực công tác dự báo, cảnh báo về thời tiết, thủy văn, thông báo kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng để chủ động phòng tránh, chỉ đạo xử lý, đối phó kịp thời với các tình huống thiên tai xảy ra.

1.4. Cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các phương án chủ động phòng, chống, ứng phó với thiên tai, đặc biệt, tiếp tục rà soát, bổ sung phương án ứng phó thiên tai thường xuyên xảy ra tại địa phương, xây dựng phương án phòng tránh lũ quét, sạt lở đất.

1.5. Nâng cao chất lượng và cập nhật nhanh về thông tin, dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai; đồng thời nâng cao năng lực ứng phó, xử lý khi xảy ra thiên tai, để nhân dân phòng tránh có hiệu quả và để có thông tin báo cáo kịp thời giữa Ban Chỉ huy PTDS các cấp và với Ban Chỉ huy PTDS tỉnh.

1.6. Quản lý, đầu tư, duy tu, đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo chất lượng xây dựng các dự án, công trình trọng điểm về phòng, chống ngập lụt, sạt lở, thủy lợi để

bảo vệ dân cư và ổn định sản xuất, kinh doanh.

1.7. Triển khai kế hoạch quản lý, đầu tư trang bị bổ sung các phương tiện, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

1.8. Tổ chức tập huấn cho các lực lượng nòng cốt, cùng các đơn vị phòng, ban trong công tác ứng cứu và phòng chống thiên tai.

1.9. Cơ quan Thường trực Ban chỉ huy PTDS xã đôn đốc các bản và các đơn vị quản lý công trình thủy lợi thường xuyên kiểm tra công trình trước mùa mưa, bão để có kế hoạch sửa chữa kịp thời những công trình hư hỏng.

1.10. Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ (*khi có yêu cầu*) để theo dõi tổ chức thông báo, cảnh báo và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Biện pháp thực hiện

2.1. Biện pháp phi công trình

a. Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm công tác PCTT, TKCN&PTDS năm 2025 và triển khai kế hoạch công tác năm 2026, đặc biệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý tình huống thiên tai.

b. Triển khai kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Luật PCTT, Chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2026; chú trọng việc lồng ghép các biện pháp phòng, chống thiên tai vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các phòng, ban và các bản trên địa bàn.

c. Cập nhật, bổ sung hoàn chỉnh các phương án chủ động phòng, chống, ứng phó thiên tai, đặc biệt, xây dựng phương án ứng phó với các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn.

d. Ban Chỉ huy PTDS xã, các ban, ngành, đoàn thể, các bản tiếp tục triển khai thực tốt kế hoạch, phương án chi tiết, cụ thể trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra; tăng cường công tác phối hợp hoạt động tìm kiếm cứu nạn - cứu hộ.

đ. Kiện toàn Ban Chỉ huy PTDS xã và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ huy theo quy định của Chính phủ để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ PCTT, TKCN&PTDS.

e. Lập kế hoạch mua sắm các phương tiện, trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng PCTT, TKCN&PTDS cho các địa phương để thực hiện nhiệm vụ khi xảy ra thiên tai, đầu tư trang thiết bị để đảm bảo cho công tác cứu hộ cứu nạn trong thiên tai.

g. Thành lập, củng cố, kiện toàn Đội xung kích PTDS xã.

h. Triển khai tổ chức tập huấn Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn xã, tuyên truyền để nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó với thiên tai đến cấp bản, nhất là các hộ dân đang sinh sống, sản xuất tại các khu vực có nguy cơ ảnh hưởng của thiên tai.

i. Nghiên cứu thực hiện các dự án di dời các hộ dân tại các khu vực xung yếu, trong đó tập trung tổ chức di dời trước đối với những hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng của thiên tai.

k. Tổ chức kiểm tra và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCTT như: lấn chiếm hành lang bảo vệ bờ và lòng sông; tình trạng xây dựng, san lấp mặt bằng trái phép gây tắc nghẽn dòng chảy của sông, suối, kênh, mương.

l. Thực hiện việc thu, nộp quỹ PTDS để quản lý, sử dụng theo quy định.

m. Tổ chức trực ban PCTT, TKCN&PTDS khi có thiên tai theo quy định để nắm chắc diễn biến tình hình, đề phòng tình huống xấu và chuẩn bị phương án ứng phó, đồng thời theo dõi và thông tin kịp thời diễn biến tình hình thời tiết, thiên tai cho nhân dân trong khu vực biết để kịp thời ứng phó.

n. Các ban, ngành, đoàn thể, thành viên Ban Chỉ huy phụ trách các bản, các thôn bản thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về Ban Chỉ huy PTDS xã.

2.2. Biện pháp công trình

a. Phối hợp với Ban quản lý dự án, nhà thầu thi công công trình: Đối với các công trình đang xây dựng dở dang chủ động có biện pháp bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, thiết bị và công trình trước, trong mùa mưa bão.

b. Vận động nhân dân phát quang, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bờ sông, suối, kênh mương làm ách tắc dòng chảy, hạn chế đến việc tiêu thoát nước; Kiểm tra và có kế hoạch chặt tỉa, đốn hạ cây xanh không an toàn; Cắm biển cảnh báo tại những khu vực xung yếu, khu vực nguy cơ cao để cảnh báo. Ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình để phòng ngừa thiên tai.

c. Trang bị, nâng cấp và bảo vệ hệ thống, phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị điện; khắc phục sửa chữa ngay khi xảy ra sự cố đường dây tải điện và có phương án đảm bảo nguồn điện dự phòng.

3. Biện pháp ứng phó đối với một số loại hình thiên tai trên địa bàn

Trong những năm gần đây, cùng với ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu thiên tai xuất hiện bất thường, không theo quy luật, số lần xuất hiện ngày càng tăng và cường độ ngày càng lớn hơn. Theo số liệu thống kê, rà soát về các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trong những năm qua như bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, ngập lụt, lũ, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nắng nóng, hạn hán, rét đậm, sương muối đã tác động trực tiếp làm thiệt hại về người, tài sản của Nhân dân và Nhà nước.

3.1. Công tác ứng phó với lũ, ngập lụt

a. Công tác truyền thông: Ưu tiên phát các tin về lũ, lũ quét, ngập lụt. Hình thức truyền thông tin từ xã đến các bản qua hệ thống truyền thanh của địa phương, loa cầm tay trực tiếp, xe loa tuyên truyền cơ động...

b. Tổ chức ứng phó

- Xây dựng phương án Phòng, chống lũ, lụt đến tận bản, khu phố, chi tiết đến từng hộ gia đình, khi có lũ xảy ra phải triển khai kịp thời phương án, nắm chắc các hộ dân, số người, nơi đi, nơi đến, khẩn cấp sơ tán người, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm, bố trí nơi ở cho dân theo phương án đã xây dựng, tổ chức cấp cứu kịp thời người bị nạn, triển khai ngay phương án cứu hộ, cứu trợ đảm bảo không để dân bị đói, rét, giữ vững thông tin liên lạc thống nhất cho việc chỉ huy PCTT kết hợp thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh.

- Huy động các nguồn lực của địa phương để thực hiện công tác phòng, chống khắc phục hậu quả do thiên tai, tai nạn và sự cố xảy ra trên địa bàn.

Ngoài các nhiệm vụ trên, các vị trí xung yếu còn có các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Sơ tán ngay các hộ dân cư sống ở các khu vực nguy hiểm đến các địa điểm an toàn khi có lụt bão xảy ra, triển khai các biện pháp che chắn nhà cửa để phòng tránh bão, sơ tán ngay các hộ dân sống ở các vùng ven sông, thấp trũng tùy theo tình hình thời tiết; xác định các vị trí tập kết phương tiện, hàng hóa cứu trợ và phương thức vận chuyển đến các vị trí xung yếu, bố trí lực lượng và phương tiện ứng cứu trực 24/24 khi lụt bão xảy ra.

- Đối với 06 hộ/23 khẩu tại bản Chiềng: Yêu cầu nắm chắc tình hình và số lượng dân sống ven sông, ven suối, sơ tán kịp thời khi có lụt, bão xảy ra (*Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo*).

- Đối với 75 hộ/333 khẩu sống tại các Bản: Sại, Đuôm, Hang, Tai Giác, Trường Tiểu học bản Hang có nguy cơ bị sạt lở đất, đá thực hiện phương án bảo vệ tính mạng, tài sản cho nhân dân khi có bão hoặc mưa lớn xảy ra và tuyên truyền, vận động các hộ này sơ tán đến nơi ở an toàn (*Chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo*).

- Chỉ đạo, tổ chức trực ban nghiêm túc (*Khi xảy ra thiên tai*), theo dõi sát diễn biến mưa, lũ bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực để xử lý các tình huống; phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi chặt chẽ diễn biến mực nước trên sông, , đập sẵn sàng, triển khai lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để kịp thời xử lý các sự cố, chủ động sơ tán nhân dân ở vùng thấp trũng, bị chia cắt.

- Dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác, nhất là đối với những vùng dễ bị chia cắt, đi lại khó khăn.

- Cắm biển cảnh báo, bố trí lực lượng chốt chặn ở những đoạn đường bị ngập

sâu, cắm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập, những ngàm tràn và những nơi có dòng nước chảy xiết và các khu vực nguy hiểm;

- Tổ chức bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực trọng điểm, các khu vực sơ tán đi và nơi đến.

- Rà soát, sẵn sàng triển khai phương án phòng chống lũ cho các công trình đang thi công và các công trình trọng điểm.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến lũ để kịp thời cắt điện ở những vùng ngập...

- Triển khai thực hiện phương án phòng chống lũ, lụt; rà soát các khu dân cư đang sống dọc ven sông, vùng trũng, thấp, vùng có nguy cơ sạt lở... triển khai phương án sơ tán nhân dân; thông báo tình hình mưa lũ để nhân dân chủ động ứng phó, hạn chế đi lại trong vùng ngập lũ...

- Đối với các phòng, ban, thành viên Ban chỉ huy: căn cứ chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý của đơn vị, phân công nhiệm vụ chủ động tổ chức công tác ứng phó với thiên tai.

c. Tổ chức sơ tán nhân dân

Trên cơ sở mức báo động lũ, phát lệnh sơ tán và chỉ huy công tác sơ tán; Lực lượng hỗ trợ sơ tán nhân dân với lực lượng như quân sự, công an làm nòng cốt kết hợp với các lực lượng tại chỗ khác... Rà soát lại số người sơ tán, kiểm tra an toàn nơi sơ tán đến; hình thức sơ tán là người dân tự sơ tán là chính, ưu tiên giúp đỡ sơ tán những đối tượng dễ bị tổn thương như: người già, trẻ em, phụ nữ, người bệnh, gia đình chính sách, người tàn tật. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân không chịu sơ tán, thì tổ chức cưỡng chế sơ tán, có phương án bảo vệ tài sản của dân khi sơ tán...

d. Phương án khắc phục hậu quả

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: Chăm sóc, điều trị người bị thương, thăm hỏi, động viên các gia đình có người bị nạn, tử nạn, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, khôi phục nhà cửa, cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, bưu điện, thủy lợi, hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp...

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại nhằm sớm ổn định cuộc sống.

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

3.2. Công tác ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới

Tùy theo mức độ, cường độ của thiên tai, các ban, ngành, các bản căn cứ chức

năng nhiệm vụ tổ chức ứng phó tương tự như công tác ứng phó với lũ, lụt như đã nêu tại mục 3.1; trong đó cần lưu ý thêm:

- Hướng dẫn các hộ dân giằng chống nhà cửa, đảm bảo an toàn về con người, tài sản khi có bão đến.

- Có phương án cụ thể di dời dân khi bão đến (cấp độ bão, số hộ dân cần di dời, địa điểm đến an toàn, sức chứa, nước uống, lương thực, thuốc y tế nơi đến).

3.3. Công tác ứng phó với nắng nóng, hạn hán

a. Tổ chức ứng phó:

- Theo dõi sát diễn biến thời tiết; chỉ đạo; đảm bảo nước cho sinh hoạt trong dân và phục vụ sản xuất; ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các cho các trạm bơm phục vụ cho sản xuất nông nghiệp; tuần tra kiểm tra các vùng trọng điểm cháy rừng, thực hiện các biện pháp Phòng cháy, chữa cháy rừng kịp thời, hiệu quả.

- Rà soát, bổ sung sẵn sàng triển khai phương án phòng chống hạn cho sản xuất nông nghiệp, điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp và kịp thời.

- Đối với các phòng, ban, thành viên Ban chỉ huy: căn cứ chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý của đơn vị, phân công nhiệm vụ chủ động tổ chức công tác ứng phó với thiên tai.

b. Phương án khắc phục hậu quả: Tổng tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và triển khai công tác khắc phục tại địa phương theo kế hoạch, phương án PCTT của đơn vị đã ban hành.

3.4. Công tác ứng phó với sạt lở đất

a. Công tác truyền thông: Tuyên truyền đến các hộ dân hiện đang sinh sống tại dọc ven sông, sườn đồi các khu vực nguy cơ cao... hình thức truyền thông tin từ Thành thị đến các bản, khu phố và đến tận cộng đồng dân cư qua hệ thống truyền thanh của địa phương.

b. Tổ chức ứng phó

- Tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ triển khai lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để kịp thời xử lý các sự cố, chủ động sơ tán nhân dân...

- Cấm biển báo tại các khu vực nguy hiểm, có nguy cơ cao, rà soát, sẵn sàng triển khai phương án sơ tán dân.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa, lũ để kịp thời thông báo cho các khu dân cư đang sống dọc ven sông, vùng trũng, thấp, vùng có nguy cơ sạt lở.

- Đối với các Phòng, ban: căn cứ chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý

của đơn vị tổ chức công tác ứng phó.

c. Tổ chức sơ tán nhân dân: Lực lượng hỗ trợ sơ tán nhân dân là lực lượng xung kích PCTT, lực lượng như quân sự, công an làm nòng cốt kết hợp với các lực lượng tại chỗ khác... Rà soát lại số người sơ tán, kiểm tra an toàn nơi sơ tán đến; hình thức sơ tán là người dân tự sơ tán là chính, ưu tiên giúp đỡ sơ tán những đối tượng dễ bị tổn thương như: người già, trẻ em, phụ nữ, người bệnh, gia đình chính sách, người tàn tật. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân không chịu sơ tán thì tổ chức cưỡng chế sơ tán...

d. Phương án khắc phục hậu quả

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: chăm sóc, điều trị người bị thương, thăm hỏi, động viên các gia đình có người tử nạn, bị nạn...

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương...

3.5. Công tác ứng phó với rét hại

a. Công tác truyền thông: Theo dõi diễn biến thời tiết; Phòng văn hóa, Trung tâm dịch vụ công thực hiện, ưu tiên phát các tin về rét hại, sương muối. Hình thức truyền thông tin đến tận cộng đồng dân cư qua hệ thống truyền thanh của địa phương.

b. Tổ chức ứng phó

- Theo dõi sát diễn biến thời tiết, đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương; bảo đảm nguồn thức ăn đảm bảo dinh dưỡng cho gia súc, gia cầm; triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng, vật nuôi, nhất là cây trồng vật nuôi chủ đạo, cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao.

- Dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác...

- Đối với các phòng, ban: căn cứ chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý của đơn vị tổ chức công tác ứng phó

c. Phương án khắc phục hậu quả

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: hỗ trợ nông dân khôi phục và giống cây trồng, vật nuôi.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

3.6. Công tác ứng phó với sét

a. Tổ chức ứng phó: Hướng dân người dân tìm nơi trú ẩn an toàn, không đứng dưới các cây to hoặc giữa cánh đồng, dưới cột điện khi có mưa dông, tắt điện thoại không sử dụng, không cầm vật dụng bằng kim loại; nhà và các khu xây dựng phải có cột thu lôi...

b. Phương án khắc phục hậu quả:

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ cho người dân bị thiệt hại.

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã):

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy PTDS xã về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã; Tổ chức lực lượng trực ban 24h/24h.

- Phối hợp cùng Văn phòng HĐND và UBND xã, các ngành liên quan trong thu thập, xử lý thông tin, báo cáo Lãnh đạo UBND xã, Ban Chỉ huy PTDS xã để kịp thời xử lý. Xây dựng, dự thảo các báo cáo theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật thông tin diễn biến thiên tai, ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo UBND xã, phối hợp Trung tâm dịch vụ công, Văn phòng HĐND – UBND xã thông tin kịp thời đến các thành viên Ban chỉ huy, các ông bà trưởng bản để biết và chủ động triển khai, thực hiện công tác ứng phó, xử lý khi có thiên tai xảy ra.

- Chỉ đạo đảm bảo về dự trữ nhiên liệu, hàng hóa nhu yếu phẩm trong mùa mưa bão.

- Phối hợp với công an kiểm tra bảo đảm giao thông thông suốt, phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân; điều phối, kiểm soát an toàn giao thông ở khu vực xảy ra thiên tai đảm bảo việc lưu thông xe trên địa bàn không bị cản trở; đặc biệt là xe phục vụ cho việc khắc phục hậu quả thiên tai.

- Có kế hoạch dự phòng huy động phương tiện vận tải đường bộ phù hợp với địa hình khi xảy ra thiên tai, để kịp thời đáp ứng yêu cầu sơ tán dân cư, lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ... theo lệnh của Trưởng Ban Chỉ huy PTDS xã.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư đảm bảo an toàn các công trình xây dựng đặc biệt là trong mùa mưa, bão trên địa bàn xã.

- Tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí cho Ban Chỉ huy PTDS hoạt động, đề xuất sử dụng nguồn kinh phí dự phòng để phục vụ công tác phòng chống thiên

tai, khắc phục hậu quả thiên tai và các vấn đề liên quan đến chính sách tài chính trong công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, thẩm định các dự án đầu tư khắc phục cơ sở hạ tầng bị hư hỏng sau thiên tai.

- Chỉ đạo công tác PCTT&TKCN ở những vùng bị sạt lở trên địa bàn và xử lý môi trường sau các đợt thiên tai.

2. Ban Chỉ huy Quân sự

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; phương án để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, sẵn sàng ứng phó với tình huống thiên tai cụ thể xảy ra như: lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt...; đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai.

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả trong công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu (ven sông, vùng trũng thấp...). Hướng dẫn thuyền neo đậu vào các điểm an toàn. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ PCTT,TKCN và PTDS theo sự phân công của Trưởng ban Chỉ huy PTDS xã.

3. Công an xã

- Tham mưu xây dựng phương án, kế hoạch bảo đảm trong các tình huống giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ngăn chặn các hành vi lợi dụng thiên tai, dịch bệnh để trộm cắp, cướp bóc, gây rối, kích động, tung tin sai lệch trong các tình huống.

- Tham mưu cho cấp ủy chính quyền quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, di biến động dân cư trong vùng xảy ra sự cố, kiểm soát giao thông, phân luồng, bảo đảm thông suốt cho lực lượng cứu hộ, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong tình huống khẩn cấp.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã: Có kế hoạch phục vụ về phương tiện, hậu cần, thông tin cho Lãnh đạo UBND xã. Thông báo thông tin, ý kiến chỉ đạo của UBND xã đến phòng, ban, các thành viên Ban Chỉ huy PTDS và các bản triển khai thực hiện.

5. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với các cơ quan và lực lượng chức năng tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền nhằm hỗ trợ khách du lịch trên địa bàn khi có thiên tai xảy ra. Thường xuyên phối hợp, trao đổi thông tin về diễn biến thiên tai đến cơ quan, địa phương nhằm đảm bảo an toàn các công trình di tích văn hóa lịch sử trên địa bàn huyện. Phối hợp các đơn vị viễn thông trên địa bàn đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo phòng, chống lụt, bão và khắc phục hậu

quả thiên tai.

- Tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Chính phủ và của tỉnh về hỗ trợ đối với các gia đình có người chết, bị thương, nhà cửa bị đổ, sập...do thiên tai gây ra, đồng thời giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định.

- Thực hiện chế độ phát tin cảnh báo, thông báo, truyền tin khi xảy ra thiên tai theo quy định, thực hiện các chương trình chuyên đề về phòng, chống, ứng phó thiên tai, hiểm họa.

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng các cột Ăngten hiện có, kiểm tra hệ thống Đài cơ sở, bảo dưỡng, thay thế các cụm loa hư hỏng và dự phòng phương án thông tin đến người dân khi có tình huống thiên tai xảy ra.

6. Các trường học trên địa bàn: Chỉ huy công tác Phòng chống lụt, bão, khắc phục hậu quả thiên tai trong ngành giáo dục; chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn tính mạng cho học sinh và giáo viên, tài sản các trường học khi có thiên tai xảy ra như: Rét đậm thì tham mưu cho UBND xã cho phép học sinh nghỉ học; đặc biệt lưu ý các trường học tại các vùng dễ bị thiệt hại, dễ bị chia cắt do lũ.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Lập kế hoạch hỗ trợ cho nhân dân để ổn định đời sống sinh hoạt của nhân dân trong vùng bị thiên tai.

8. Đoàn Thanh niên: Chỉ huy lực lượng Đoàn viên, thanh niên trên địa bàn phối hợp với địa phương, đơn vị tham gia công tác PCTT&TKCN và khắc phục hậu quả thiên tai.

9. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã: Chủ trì việc huy động lực lượng cán bộ hội viên phụ nữ trên địa bàn phối hợp với các, đơn vị tham gia công tác PCTT&TKCN, khắc phục hậu quả thiên tai; đẩy mạnh công tác tập huấn, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng tránh giảm nhẹ thiên tai.

10. Các Trạm Y tế xã: Tham mưu cho xã việc xây dựng phương án ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Tổ chức, thành lập các tổ cấp cứu lưu động đầy đủ nhân lực, phương tiện cấp cứu, y dụng cụ, cơ sở thuốc đảm bảo cho sơ cứu ban đầu và đưa người bị nạn đến cơ sở y tế gần nhất khi xảy ra thiên tai; Lập kế hoạch phun hóa chất phòng, chống dịch bệnh có nguy cơ xảy ra sau thiên tai. Bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả thiên tai. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

11. Các thành viên Ban Chỉ huy PTDS xã: Trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra, rà soát, nắm bắt tình hình, và chỉ đạo các hộ dân có nguy cơ bị ảnh hưởng sơ tán đến nơi an toàn.

13. Ban Quản lý các thôn/bản

- Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để đề xuất giải pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân và Nhà nước.

- Rà soát và nắm bắt tình hình người dân, các hộ sinh sống trên vùng sung yếu, lều ao, chòi gàn khe, suất báo cáo về Ban Chỉ huy TKCN xã, vận động người dân ra khỏi vùng có nguy cơ ảnh hưởng khi có thiên tai xảy ra.

Theo các nội dung nêu trên, đề nghị các cơ quan, đơn vị, người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ, chủ động triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch/.

Nơi nhận:

- BCH PCTT, TKCN&PTDS tỉnh;
- Chi cục Thủy lợi tỉnh;
- TT Đảng uỷ, HĐND xã;
- Chủ tịch UBND xã;
- Các thành viên BCH PTDS xã;
- Các cơ quan, ban, ngành xã;
- BQL các bản;
- Lưu: VT, CQ Thường trực BCH PTDS xã;

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bình

Phụ lục 1
THÔNG KÊ DÂN CƯ SINH SỐNG Ở VÙNG TRÙNG THẤP CÓ NGUY CƠ
NGẬP LỤT KHI CÓ MƯA LỚN, TRÊN ĐỊA BÀN XÃ PHÚ LỆ NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2026 của UBND xã Phú Lệ)

TT	Thôn, Bản	Số dân ở vùng trũng thấp cần phải sơ tán khi có mưa lớn				Vị trí sơ tán (đối với hình thức sơ tán tập trung)
		Sơ tán tại chỗ		Sơ tán tập trung		
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
		6	23			
I	Bản Chiềng	6	23			Nhà văn hóa, nhà dân

Phụ lục 2
THÔNG KÊ DÂN CƯ SINH SỐNG Ở KHU VỰC CÓ NGUY CƠ XẢY RA SẠT LỎ
ĐẤT, ĐÁ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ PHÚ LỆ NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2026 của UBND xã Phú Lệ)

TT	Tên xã, thị trấn	Số hộ	Số khẩu	Vị trí sơ tán đến
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
	Toàn xã	75	333	
1	Tai Giác	45	198	Nhà Văn hoá bản, nhà dân
2	Bản Hang	11	52	Nhà Văn hoá bản, nhà dân
3	Bản Đuồm	4	19	Nhà Văn hoá bản, nhà dân
4	Bản Sại	15	64	Nhà Văn hoá bản, nhà dân